# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

**TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 04/2023/QĐCNTTLH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

# Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*L, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận củangười khởi kiện: anh Đoàn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

* Đơn khởi kiện đề ngày 5/12/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đoàn Đ.
* Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/01/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: anh Đoàn Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Người bị kiện: chị Bùi Ng, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn S, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

* Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/01/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12/01/2023, cụ thể như sau:
	* Về quan hệ hôn nhân: anh Đoàn Đ và chị Bùi Ng thuận tình ly hôn.
	* Về con chung: anh Đ và chị Ng cùng nhất trí có 02 con chung và nhất trí giao con Đoàn C, sinh ngày 01/7/2015 cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con Đoàn V, sinh ngày 8/12/2013 cho chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh Đ, chị Ng được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Anh Đ, chị Ng chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

* + Về tài sản chung: không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết.
	+ Về công nợ chung: không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết.
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

* TAND tỉnh Hòa Bình;
* VKSND huyện L;
* Chi cục THADS L;
* UBND xã H;
* Các bên tham gia hòa giải;
* Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN (ĐÃ KÝ)**

# Thái Hùng Dũng

2